

Số: /XN-UBND

Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2023

BẢN XÁC NHẬN

Khu vực, công suất, khối lượng, phương pháp, thiết bị, kế hoạch và bảo vệ môi trường trong khai thác mỏ đất làm vật liệu san lấp núi Đồi Chiêng, thôn Thượng Sơn, xã Cẩm Sơn, huyện Cẩm Xuyên thi công xây dựng đoạn Km514+300 - Km544+300 Dự án thành phần đoạn Hàm Nghi - Vũng Áng thuộc Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021 - 2025

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ các Nghị quyết của Quốc hội: số 43/2022/QH15 ngày 11/01/2022 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội; số 44/2022/QH15 ngày 11/01/2022 về chủ trương đầu tư Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ các Nghị quyết của Chính phủ: số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 triển khai Nghị quyết số 43/2022/QH15 ngày 11/01/2022 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội; số 18/NQ-CP ngày 11/02/2022 triển khai Nghị quyết số 44/2022/QH15 ngày 11/01/2022 của Quốc hội về chủ trương đầu tư Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025; số 119/NQ-CP ngày 08/9/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 18/NQ-CP ngày 11/02/2022 của Chính phủ triển khai Nghị quyết số 44/2022/QH15 ngày 11 tháng 01 năm 2022 của Quốc hội về chủ trương đầu tư Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 1363/QĐ-TTg ngày 08/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26/12/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản; mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản; trình tự, thủ tục đóng cửa mỏ khoáng sản; Văn bản số 291/BTNMT-MT ngày

30/01/2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc thực hiện thủ tục môi trường đối với hoạt động khai thác khoáng sản phục vụ Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ các Văn bản của Ban Quản lý dự án Thăng Long - Bộ Giao thông vận tải : Số 1100/BQLDATL-KTTĐ ngày 22/4/2022 của về kết quả khảo sát và đề xuất các vị trí mỏ vật liệu, bãi chứa vật liệu thải tại địa phương phục vụ Dự án thành phần ĐTXD đường bộ cao tốc các đoạn Bãi Vọt - Hàm Nghi và đoạn Hàm Nghi - Vũng Áng; số 611/BQLDATL-BĐHDA ngày 20/02/2023 và số 813/BQLDATL-BĐHDA ngày 09/3/2023 về việc phúc đáp các nội dung văn bản của Sở Tài nguyên và Môi trường Hà Tĩnh và đề nghị cấp quyền khai thác các mỏ đất đắp;

Căn cứ Quyết định số 1047/QĐ-UBND ngày 11/5/2023 của UBND tỉnh về việc phê duyệt bổ sung mỏ đất làm vật liệu san lấp núi Động Mòi, xã Cẩm Lạc và núi Đồng Chiêng, xã Cẩm Sơn, huyện Cẩm Xuyên vào khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh;

Xét đề nghị của Doanh nghiệp tư nhân xây dựng Xuân Trường tại Bản đăng ký số 50/ĐK-DNXT ngày 01/3/2023; của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Văn bản số 948/STNMT-KS ngày 16/3/2023; thực hiện Kết luận phiên họp UBND tỉnh ngày 28/3/2023 (mục 11 Thông báo số 97/TB-UBND ngày 30/3/2023 của UBND tỉnh); thực hiện Văn bản số 1725-CV/TU ngày 08/5/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

XÁC NHẬN

1. Khu vực khai thác khoáng sản đất làm vật liệu san lấp tại núi Đồng Chiêng, thôn Thượng Sơn, xã Cẩm Sơn, huyện Cẩm Xuyên của Doanh nghiệp Xuân Trường phục vụ thi công xây dựng đoạn Km514+300 - Km544+300 Dự án thành phần đoạn Hàm Nghi - Vũng Áng thuộc Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025, với các nội dung:

- Diện tích khu vực khai thác: 8,8ha, được giới hạn bởi các điểm khép góc từ 1 đến 4 có tọa độ nêu chi tiết tại Phụ lục và Bản đồ khu vực khai thác kèm theo.

- Tổng trữ lượng đất san lấp được phép khai thác phục vụ Dự án: 578.000m³.

- Công suất và kế hoạch khai thác: Xác định theo tiến độ triển khai và nhu cầu đất đắp thi công Dự án thành phần đoạn Hàm Nghi - Vũng Áng, cụ thể:

+ Năm thứ nhất: 400.000m³.

+ Năm thứ hai: 150.000m³.

+ Năm thứ ba (kết thúc): 28.000m³.

- Mức sâu khai thác: Từ mức +18m đến mức +54m.

- Phương pháp khai thác: Lộ thiên.

- Thiết bị khai thác: Theo bảng danh mục trong Bản đăng ký khai thác số 50/ĐK-DNXT ngày 01/3/2023 của Doanh nghiệp Xuân Trường.

- Thời gian khai thác: Đến hết năm 2025 (theo tiến độ hoàn thành thi công dự án thành phần đoạn Hàm Nghi - Vũng Áng).

- Tổng số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản: 726.756.000 đồng (*Bảy trăm hai mươi sáu triệu, bảy trăm năm mươi sáu nghìn đồng*).

- Tổng kinh phí cải tạo, phục hồi môi trường, chưa bao gồm yếu tố trượt giá: 727.473.000 đồng (*Bảy trăm hai mươi bảy triệu, bốn trăm bảy mươi ba nghìn đồng*).

2. Doanh nghiệp tư nhân xây dựng Xuân Trường có trách nhiệm:

- Nộp một lần đầy đủ số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản trước khi tổ chức khai thác; thực hiện việc khai thác khoáng sản đất san lấp theo đúng khối lượng, công suất, kế hoạch, phương pháp nêu trên và hồ sơ đăng ký; chỉ cung cấp khoáng sản để thi công xây dựng đoạn Km514+300 - Km544+300 thuộc Dự án thành phần đoạn Hàm Nghi - Vũng Áng.

- Trước khi tiến hành khai thác phải cấm mốc giới phạm vi khu vực được phép khai thác, báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường để kiểm tra, bàn giao mốc giới khu vực khai thác tại thực địa; phải thực hiện thủ tục chuyển đổi mục đích sử dụng đất, thuê đất theo quy định của pháp luật; xác định rõ tuyến đường vận chuyển, trường hợp sử dụng đường của địa phương để vận chuyển, cần phối hợp với địa phương để xác nhận hiện trạng và thống nhất phương án sửa chữa hư hỏng, hoàn trả sau khi sử dụng.

- Trong quá trình khai thác, phải thực hiện đúng và đầy đủ các phương pháp, quy trình kỹ thuật, bảo đảm an toàn kỹ thuật, an toàn công trình; phải có các biện pháp phòng, chống các sự cố, bảo đảm an toàn lao động; thực hiện các nghĩa vụ về bảo vệ môi trường trong quá trình khai thác đã cam kết trong bản đăng ký này và các trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường và pháp luật có liên quan.

- Thống kê, kiểm kê, tổng hợp đầy đủ khối lượng khoáng sản khai thác thực tế để thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính và các nghĩa vụ khác theo đúng quy định của pháp luật về khoáng sản và pháp luật khác có liên quan; khai thác, sử dụng khoáng sản đất san lấp đúng mục đích, đúng địa chỉ, tuyệt đối không được vận chuyển, sử dụng ra ngoài phạm vi dự án được đăng ký, xác nhận, khai thác quá trữ lượng cấp phép và chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật nếu để xảy ra vi phạm trong quá trình triển khai. Định kỳ 03 tháng báo cáo về UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường về kết quả hoạt động khai thác.

- Thực hiện ký quỹ cải tạo phục hồi môi trường. Cụ thể:

+ Số lần ký quỹ: 03 lần (mỗi năm 01 lần).

+ Lần 1: 181.867.000 đồng (bằng 25% tổng số tiền ký quỹ), được thực hiện trong vòng 30 ngày kể từ ngày ban hành Giấy xác nhận này.

+ Lần 2: 272.803.000 đồng, nộp trước ngày 31/01/2024.

+ Lần 3: 272.803.000 đồng, nộp trước ngày 31/01/2025.

+ Đơn vị nhận ký quỹ: Quỹ bảo vệ môi trường tỉnh Hà Tĩnh, tài khoản số 132704070077777 tại Ngân hàng HD Bank Chi nhánh Hà Tĩnh.

- Thực hiện cải tạo, phục hồi môi trường sau khi kết thúc khai thác theo đúng quy định của pháp luật về khoáng sản, môi trường và pháp luật khác có liên quan; bàn giao khu vực mỏ và công trình phụ trợ đã được cải tạo, phục hồi

môi trường để địa phương quản lý theo quy định pháp luật về khoáng sản, đất đai, môi trường và pháp luật khác có liên quan sau khi khai thác đủ khối lượng xác định trong Dự án thành phần.

3. UBND huyện Cẩm Xuyên, UBND xã Cẩm Sơn: Thường xuyên kiểm tra, giám sát hoạt động khai thác và việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường trong khai thác của đơn vị thi công; nếu phát hiện có sai phạm, kịp thời xử lý, trường hợp vượt quá thẩm quyền, báo cáo UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường để xử lý theo quy định.

4. Cục Thuế tỉnh: Thực hiện các biện pháp để yêu cầu, đôn đốc nhà thầu nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, kê khai nộp thuế tài nguyên, phí bảo vệ môi trường... đúng thời gian quy định.

5. Quỹ Bảo vệ môi trường tỉnh: Ban hành văn bản thông báo cho Doanh nghiệp nộp tiền ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường theo đúng nội dung nêu trên và thời gian quy định.

6. Sở Tài nguyên và Môi trường: Chủ trì, phối hợp với Sở Giao thông vận tải, Công an tỉnh và cơ quan liên quan kiểm tra, giám sát, chỉ đạo, hướng dẫn nhà thầu thi công, UBND huyện Cẩm Xuyên, UBND xã Cẩm Sơn thực hiện các nội dung theo đúng quy định; tuyệt đối không được để xảy ra tình trạng khai thác, vận chuyển, sử dụng đất san lấp ra ngoài phạm vi dự án được xác nhận, khai thác quá trữ lượng cấp phép; kịp thời phát hiện, xử lý hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý các sai phạm (nếu có) theo đúng quy định; theo dõi, tổng hợp quá trình hoạt động khai thác của nhà thầu để báo cáo UBND tỉnh.

7. Đề nghị Ban Quản lý dự án Thăng Long (Chủ đầu tư) quản lý, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát Nhà thầu thi công thực hiện khai thác mỏ đất san lấp đúng khối lượng, khu vực được xác nhận, sử dụng phục vụ thi công đúng phạm vi Dự án đăng ký, đảm bảo chặt chẽ về hồ sơ, số liệu, quản lý, sử dụng đúng mục đích, không được vận chuyển sử dụng ngoài phạm vi dự án được đăng ký, xác nhận, thực hiện nghĩa vụ tài chính đúng quy định.

8. Giám đốc Ban Quản lý dự án Thăng Long, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Chủ Doanh nghiệp tư nhân xây dựng Xuân Trường và tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm trước pháp luật, UBND tỉnh và các cơ quan thanh tra, kiểm tra về nội thông tin, số liệu đề xuất, nội dung thẩm định tại các văn bản nêu trên, hồ sơ xác nhận trình phê duyệt và quá trình tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ Tài nguyên và Môi trường (báo cáo);
- Bộ Giao thông vận tải (báo cáo);
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh;
- Ban Quản lý dự án Thăng Long;
- Các Sở, ngành: TNMT, Xây dựng, NN và PTNT, GTVT, Công an tỉnh;
- Cục Thuế tỉnh; Quỹ BVMT tỉnh;
- UBND huyện Cẩm Xuyên;
- UBND xã Cẩm Sơn;
- Doanh nghiệp TNXD Xuân Trường;
- Chánh/Phó VP phụ trách;
- Trung tâm CB-TH tỉnh;
- Lưu VT, NL.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Hồng Lĩnh

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ TĨNH**

Phụ lục

RANH GIỚI, TỌA ĐỘ KHU VỰC KHAI THÁC
(Kèm theo Bản xác nhận số /XN-UBND ngày / /2023 của UBND tỉnh)

Hệ VN-2000 kinh tuyến trực $105^{\circ} 30'$ múi chiếu 3°		
Điểm góc	X (m)	Y (m)
1	2010357	559008
2	2010559	558741
3	2010763	558898
4	2010563	559175
Diện tích: 8,8ha		

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH